

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PH

Số: 14 /2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân s, ngày 28 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 12/2021/TLST-HNGĐ ngày 18/01/2021 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L; sinh năm 1989

- Địa chỉ: Khu 4, xã Kiệt S, huyện Tân S, tỉnh Ph

+ Bị đơn: Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1987

- Địa chỉ: Khu 4, xã Kiệt S, huyện Tân S, tỉnh Ph

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/01/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Hoàng Thị L và anh Hà Văn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cháu Hà Hải Đ, sinh ngày 02/10/2009 và cháu Hà Thị Thanh L, sinh ngày 06/4/2018 cho anh Hà Văn Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đ, cháu L khôn lớn thành niên. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Đ cho cháu Đ, cháu L vì anh Đ tự nguyện không yêu cầu và có quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng:** Chị L và anh Đ đều xác nhận vợ chồng không

có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ, vay cho vay và công sức:** Chị L và anh Đ tự thỏa thuận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

+ Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Hoàng Thị L và anh Hà Văn Đ.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Kiệt S
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang